

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số:16/2025/HS-ST

Ngày 28/3/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Lương Khoa và ông Hồ Văn Quý.

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Thanh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gio Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2025/TLST-HS ngày 28/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2005/QĐXXST-HS ngày 17/3/2025 đối với bị cáo: **Nguyễn Tiến Đ** (tên gọi khác: không có), sinh ngày 28/10/2001 tại Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn A, xã Gi, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1971 và bà Lê Thị Nh, sinh năm 1973; gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con cuối trong gia đình.

Tiền án: ngày 20/12/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Gio Linh tuyên phạt 12 tháng tù về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”. Chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị, ngày 11/7/2024 chấp hành xong.

Tiền sự: không có.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị từ ngày 07/01/2025 đến nay, có mặt.

Bị hại: anh Trần Ngọc B, sinh năm 1989;

Địa chỉ: khu phố H, thị trấn Gi, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Trần Thị T, sinh năm 1987;

Địa chỉ: khu phố 7, thị trấn Gi, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 18/12/2024, Nguyễn Tiến Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 74F4-5311 (do Đ mua vào năm 2024 của một người không quen biết, chưa sang tên đổi chủ, đã bị mất, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được) đến quán sửa chữa điện thoại di động (ĐTDD) của anh Trần Ngọc B mở thôn N, xã S, huyện Gio Linh để sửa điện thoại. Sau khi kiểm tra, anh B nói với Đ *“Điện thoại bị hư màn hình, hiện tại cửa hàng không có phải đi lấy về thay”*. Đ đồng ý và ở lại cửa hàng để đợi. Lúc này, Đ phát hiện trên bàn làm việc của anh B có 01 chiếc ĐTDD hiệu Iphone 12 Pro, màu trắng nên nảy sinh ý định lấy trộm. Lợi dụng lúc nhân viên sửa ĐTDD đi vào trong phòng ngủ, còn người khách sửa điện thoại ngồi ngoài cửa, Đ lén lút lấy trộm chiếc ĐTDD nói trên bỏ vào túi quần dài rồi tẩu thoát. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Đ mang ĐTDD vừa trộm cắp được đến cửa hàng mua bán ĐTDD mang tên TT ở khu phố 7, thị trấn Gi huyện Gio Linh bán cho chủ quán là chị Trần Thị T với giá **6.000.000** đồng. Sau đó, chị T đem bán ĐTDD trên cho một người khách không rõ tên tuổi, địa chỉ. Ngày 30/12/2024, anh B gửi đơn đến Công an xã S trình báo sự việc. Cơ quan điều tra xác định Đ đã có hành vi lấy trộm điện thoại hiệu Iphone 12 Pro của anh B.

Bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL-ĐGTS ngày 02/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Gio Linh kết luận: *“01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu trắng, đã qua sử dụng (loại 99%), nhập về ngày 15/12/2024, có trị giá 10.500.000 đồng”*.

Cáo trạng số 20/CT-VKS-GL ngày 28/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội *“Trộm cắp tài sản”* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Tiến Đ từ 13 đến 15 tháng tù. Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng, quyết định tố tụng*: đối với hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Gio Linh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] *Về việc vắng mặt người tham gia tố tụng*: bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt; xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo, có cơ sở khẳng định: vào khoảng 9 giờ, ngày 18/12/2024, Nguyễn Tiến Đ đã có hành vi lén lút lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, trị giá **10.500.000** đồng của anh Trần Ngọc B tại cửa hàng sửa điện thoại “N B” tại thôn N, xã S, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Tiến Đ đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự .

[4] *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Gio Linh tuyên phạt 12 tháng tù về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”. Đến ngày 11/7/2024 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Tiến Đ là người có đầy đủ nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng với ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tiến Đ là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Hành vi này không chỉ xâm hại đến quyền sở hữu tài sản mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang có tiền án nên cần xử phạt nghiêm minh mới đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] *Áp dụng biện pháp ngăn chặn:* thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử ban hành Lệnh tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[7] *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:* bị hại yêu cầu bồi thường 10.500.000 đồng, bị cáo và gia đình đã bồi thường đầy đủ (trong đó Đ bồi thường **5.500.000** đồng, tác động gia đình bồi thường **5.000.000** đồng). Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] Các vấn đề khác trong vụ án: chị Trần Thị T là người mua lại điện thoại di động do bị cáo trộm cắp nhưng bị cáo không nói và chị T không biết điện thoại trên là tài sản trộm cắp nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

- Đối với xe mô tô 74F4 - 5311, bị cáo Đ sử dụng làm phương tiện đi bán tài sản sau khi lấy trộm điện thoại. Đây là xe mô tô do Đ mua vào năm 2024 của một người không quen biết, chưa sang tên đổi chủ. Sau khi bán điện thoại do trộm cắp, bị cáo Đ đã đi xe này vào thành phố Huế và xe đã bị mất, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét.

[9] *Về án phí:* bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/01/2025.

2. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”, buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gio Linh;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị (bộ phận lưu trữ hồ sơ);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu HSYA.